



## HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ GIÚP VIỆC

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu thực tế giữa các bên;

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2014, tại thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm có:

**Bên A: CÔNG TY TNHH TM - DV - KỸ THUẬT PHÚ LỘC**

**Người đại diện: Bà LÊ THỊ DẠ VŨ** Chức vụ : Giám Đốc

**Địa chỉ:** 828/12 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, Tp.HCM

**Điện thoại:** 086 6764849 Di động: 0934.102.448 – 0932.008.069

**Email:** info@giupviecphuloc.com

**Website:** giupviecphuloc.com

**Mã số thuế:** 0312671701

**Bên B:** .....

**Người đại diện:** .....

**Địa chỉ:** .....

**Điện thoại:** ..... **Email:** .....

**Số CMND/Hộ chiếu:** ..... **Cấp ngày:** ..... **Nơi cấp:** .....

Hai bên thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:

### **ĐIỀU 1: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NGƯỜI LAO ĐỘNG BÊN A LÀM VIỆC CHO BÊN B**

1.1 Địa chỉ làm việc: .....

1.2 Thời gian: .....; các ngày:.....

1.3 Tổng số giờ :.....giờ/ngày

1.4 Thời hạn Bên B sử dụng dịch vụ của Bên A từ ngày:.....đến ngày:.....

1.5 Nhân viên Bên A được nghỉ các ngày lễ (10/03 âm lịch, 30/04 , 01/05, 02/09, tết Dương lịch và 06 ngày tết Nguyên Đán). Nếu Bên B yêu cầu làm ngày lễ và được sự đồng ý của người lao động Bên A, tính phí gấp 3 lần ngày thường.

### **ĐIỀU 2: CÔNG VIỆC PHẢI LÀM:**

- .....
- .....
- .....

### **ĐIỀU 3: GIÁ CẢ & PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

3.1 Giá theo giờ:.....VNĐ/giờ

(.....)

3.2.Giá theo tháng:.....VNĐ/tháng

(.....)

3.3. Bên B đặt cọc cho Bên A số tiền là:.....VNĐ

Bằng chữ:.....

(Thu khi ký, hoàn trả khi thanh lý hợp đồng).

3.4. Phương thức thanh toán: Bên A thu phí vào ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng với các hình thức thanh toán khách hàng có thể lựa chọn:

- Nhân viên Bên A tới địa điểm Bên B thu tiền. Bên B chỉ thanh toán khi nhân viên Bên A đến thu phí có giấy giới thiệu và phiếu thu của Bên A.
- Bên B tới trực tiếp công ty của Bên A thanh toán.
- Bên B chuyển khoản cho Bên A qua tài khoản ngân hàng sau:

STT	Tên ngân hàng	Chủ tài khoản	Số tài khoản
1	Vietcombank- CN Tân Bình	LÊ THỊ DẠ VŨ	00441 000 663 308
2	Techcombank- CN Trường Chinh	LÊ THỊ DẠ VŨ	19028 031 409 015
3	Đông Á Bank- CN Trường Chinh	LÊ THỊ DẠ VŨ	0108 556 285

3.5 **Tổng tiền thanh toán**= Tổng số giờ làm việc/ tháng x Đơn giá (mục 3.1)

Sau ngày 05 hàng tháng, Bên B vẫn chưa thanh toán cho Bên A tổng tiền thanh toán, thì phải chịu phạt 10% tổng tiền thanh toán đối với mỗi tháng trễ hạn, cho đến khi trả đủ tiền cho Bên A.

### **ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN B**

4.1 Nếu Bên B xét thấy người lao động của Bên A không phù hợp (lý do được hai bên cùng thống nhất), thì Bên B có quyền yêu cầu Bên A thay đổi người lao động. Bên A có trách nhiệm đổi người cho Bên B sau 3 ngày làm việc kể từ ngày hai bên thống nhất đổi người. Sau 3 lần đổi người mà Bên B vẫn không hài lòng với người lao động của Bên A thì Bên B được quyền thanh lý hợp đồng và được hoàn lại 100% tiền đặt cọc ở điều 3.3.

4.2 Bên B có quyền yêu cầu người lao động Bên A xuất trình CMND và kiểm tra vật dụng cá nhân của người lao động Bên A trước khi vào và khi về.

4.3 Sau khi người lao động Bên A làm xong việc, Bên B có trách nhiệm đánh giá, nhận xét vào phiếu chấm công của người lao động Bên A.

Khi chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền, Bên B không được cung cấp thông tin cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào làm ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu của Bên A, nếu vi phạm Bên B phải bồi thường cho Bên A tất cả thiệt hại ảnh hưởng bởi những thông tin Bên B cung cấp. Giá trị bồi thường được thỏa thuận giữa hai bên hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.

4.4 Bên B đảm bảo thực hiện đúng với những thỏa thuận tại Điều 1. Nếu trong trường hợp Bên B muốn thay đổi thời gian làm việc hoặc cho nhân viên Bên A nghỉ làm việc một ngày nào đó thì phải báo cho Bên A trước 2 giờ so với giờ làm việc của nhân viên Bên A.

Nếu Bên B không báo cho Bên A trước 2 giờ thì Bên B vẫn phải trả tiền cho Bên A ngày hôm đó.

4.5 Trường hợp thay đổi thời gian làm việc mang tính chất thường xuyên thì Bên B trao đổi trực tiếp với Bộ phận chăm sóc khách hàng Bên A để sửa đổi, bổ sung hợp đồng. Bên A không chịu trách nhiệm bảo vệ bất kỳ quyền lợi gì cho Bên B khi người lao động Bên A làm việc ngoài thời gian thể hiện trên hợp đồng.

4.6 Trong thời gian làm việc và trong vòng 03 tháng kể từ ngày chấm dứt hợp đồng dịch vụ, nếu Bên B có biểu hiện thỏa thuận hoặc thuyết phục người lao động Bên A làm việc trực tiếp mà không thông qua Bên A thì Bên B phải chịu phạt 5.000.000 đ/ trường hợp cho Bên A, (Năm triệu Việt Nam đồng/ trường hợp).

4.7 Nếu trong trường hợp Bên B yêu cầu hoặc thỏa thuận với người lao động Bên A làm công việc khác với công việc đã thỏa thuận trong hợp đồng mà xảy ra vấn đề gì với Bên B và người lao động Bên A, thì Bên A không chịu bất cứ trách nhiệm nào, còn Bên B chịu phạt theo điều 4.6. Nếu trong trường hợp Bên B có nhu cầu thay đổi công việc, hoặc có thêm yêu cầu công việc khác thì liên hệ với Bên A để thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung ký thêm phụ lục hoặc làm thêm hợp đồng mới.

4.8 Trường hợp Bên B cho người lao động của Bên A nghỉ quá 20% thời gian làm việc trong 1 tháng thì Bên B phải hỗ trợ 35% tiền lương của những ngày nghỉ đó cho Bên A.

## **ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN A**

5.1 Bên A đảm bảo lý lịch đầy đủ, nhân thân rõ ràng của người lao động khi cử đến làm việc tại địa điểm của Bên B.

5.2 Bên A đảm bảo người lao động được cử đến làm việc tại địa điểm Bên B đủ sức khỏe làm việc, đủ hành vi dân sự.

5.3 Trong trường hợp người lao động Bên A có hành vi trộm cắp tài sản của Bên B, theo kết luận của cơ quan điều tra có thẩm quyền hoặc theo bằng chứng xác thực của Bên B cung cấp. Bên A chịu trách nhiệm đền bù 100% tài sản cho Bên B và số tiền không vượt quá 5.000.000 VND (Năm triệu Việt Nam đồng).

5.4 Trong trường hợp người lao động Bên A gây hư hỏng đồ dùng thiết bị của Bên B, thì Bên A sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên B nhưng không quá 50% giá trị tài sản được định giá tại thời điểm hiện tại, và số tiền không vượt quá 3.000.000 VND (Ba triệu Việt Nam đồng).

5.5 Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng đối với Bên B không đảm bảo các điều kiện làm việc như: an toàn lao động, vi phạm pháp luật, môi trường làm việc có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng người lao động Bên A.

Trong trường hợp Bên B có những việc làm như xúc phạm danh dự, nhân phẩm, quấy rối tình dục thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng ngay lập tức, không phải hoàn trả lại số tiền đã nhận đặt cọc của Bên B và Bên B phải chịu trách nhiệm các hậu quả gây ra đối với người lao động Bên A.

5.6 Trong trường hợp người lao động của Bên A đang làm cho Bên B phải nghỉ việc, Bên A có quyền và nhiệm vụ thay người lao động khác cho Bên B trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nghỉ làm.

## **ĐIỀU 6: CAM KẾT CHUNG**

6.1 Trường hợp Bên B muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải báo trước cho Bên A ít nhất 15 ngày làm việc, Bên A xét thấy lý do của Bên B là hợp lý và Bên B không vi phạm bất cứ điều gì trong hợp đồng sẽ hoàn trả lại 100% tiền cọc cho Bên B.

Bên B sẽ không được hoàn trả phí đặt cọc tại điều 3.3 của hợp đồng này nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn mà không thông báo theo yêu cầu của Bên A và Bên B phải thanh toán cho Bên A toàn bộ phí theo điều 3.5

6.2 Các bên luôn tôn trọng quyền lợi chính đáng của nhau, mọi vấn đề phát sinh sẽ được thỏa thuận cách giải quyết trên tinh thần tôn trọng, hợp tác và cùng có lợi cho cả ba bên: Bên A, Bên B, người lao động Bên A. Trong trường hợp không thỏa thuận được thì quyết định của Tòa án Nhân dân tối cao là quyết định cuối cùng.

6.3 Bên B đảm bảo không dò hỏi mức lương cũng như các chế độ đãi ngộ của Bên A đối với người lao động; ngoài ra Bên B có trách nhiệm giữ bí mật về hợp đồng ký kết với Bên A cũng như phí dịch vụ hàng tháng phải thanh toán cho Bên A. Nếu vi phạm Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không được hoàn trả phí đặt cọc tại điều 3.3.

6.4 Bên A sẽ không chịu trách nhiệm nếu Bên B tự ý cho người lao động của Bên A mượn tiền hay tài sản có giá trị khác.

6.5 Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký hợp đồng, mà Bên A không sắp xếp nhân sự ổn định cho Bên B thì, Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng và Bên A có nghĩa vụ hoàn trả lại 100% phí đặt cọc (tại điều 3.3 ) trong 3 ngày làm việc.

6.6 Thanh lý hợp đồng sau khi hết thời gian lao động đã thỏa thuận trong hợp đồng này:

- Bên B có trách nhiệm thanh toán tổng tiền cho Bên A theo điều 3.5. Trong vòng 05 ngày làm việc sau đó, Bên A có trách nhiệm cử nhân viên hoàn trả lại số tiền chênh lệch (nếu có) và tiền đặt cọc mà Bên A đã nhận.
- Sau khi thực hiện xong các điều khoản, hợp đồng xem như đã thanh lý.

## **ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

7.1 Mọi sửa đổi bổ sung đối với các điều khoản trong hợp đồng này phải được lập thành văn bản và ký xác nhận của cả hai bên. Khi đó, văn bản đó được xem là như một thể thống nhất không thể tách rời và có hiệu lực thi hành như hợp đồng này.

7.2 Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình.

7.3 Hai bên đã tự đọc hợp đồng, đã hiểu và đồng ý các điều ghi trong hợp đồng và ký vào hợp đồng với nhau. Hai bên cam kết việc ký hợp đồng này là tự nguyện, không do ép buộc hay lừa gạt.

7.4 Hợp đồng này gồm 07 điều, 04 trang được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**LÊ THỊ DẠ VŨ**